

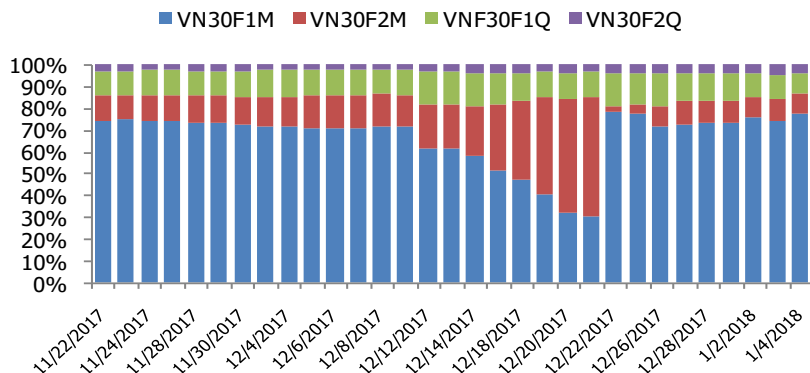
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MẪ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1801	18/01/2018	14	1023.9	-7.85
VN30F1802	15/02/2018	42	1030	-10.14
VN30F1803	15/03/2018	70	1029	-5.32
VN30F1806	21/06/2018	168	1051	-13.82

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chỉ số VNINDEX tăng từ đầu phiên và duy trì đà tăng trong suốt phiên giao dịch để ghi nhận ngày tăng điểm thứ 9 liên tiếp và nếu VNINDEX tiếp tục tăng phiên ngày mai thì chỉ số sẽ san bằng chuỗi tăng điểm dài nhất của đầu tháng 11/2017. Xét về mức tăng tương đối thì Vnindex đã tăng 7,7% so với đợt tăng 7,2% của đầu tháng 11/2017.
- Ngày hôm nay nhóm dầu khí là nhóm đã tăng mạnh từ đầu phiên tạo điểm tựa cho thị trường, trong khi đó nhóm ngân hàng đã tăng trở lại sau phiên điều chỉnh ngày hôm qua. Nói chung đây vẫn là 2 nhóm ngành tăng mạnh nhất trong 1 tuần qua (>18%) gắn với sự kiện IPO các công ty lớn của ngành dầu khí và việc một số ngân hàng cổ phần lên niêm yết trong tháng 1/2018. Nhà đầu tư nước ngoài vẫn tiếp tục mua rất mạnh với giá trị mua trung bình 300 tỷ đ/ phiên và hấp thụ lực chốt lời của nhà đầu tư trong nước. Việc khối này giảm mua sẽ là một điều kiện cần để thị trường hiện tại có thể đảo chiều.
- Sau khi vượt vùng giá kỳ vọng ngắn hạn của chúng tôi là 1012 điểm thì VNINDEX hiện đang hướng tới ngưỡng giá kỳ vọng trung hạn là 1050 điểm. Tuy vậy, trong ngắn hạn, ngưỡng điểm hiện tại là tương đối nhạy cảm vì nó hợp với giá target cho một mẫu hình shark pattern (xem hình bên dưới) cho nên VNINDEX sẽ cần vượt qua ngưỡng điểm hiện tại để thoát khỏi mẫu hình trên. Cho đến hiện tại thì vẫn chưa có dấu hiệu nào của sự đảo chiều nhưng với tâm lý rất lạc quan như hiện tại thì chúng tôi sẽ cần trọng nếu thị trường thật sự gặp khó khăn tại vùng giá này.
- Cho đến khi có sự điều chỉnh xảy ra một cách rõ ràng (VNINDEX rơi khoảng 8 điểm trở lên trong phiên, điều đã xảy ra trong đợt điều chỉnh gần nhất vào 22/12/2017) thì việc mở các vị thế Long khi thị trường điều chỉnh nhẹ vẫn là chiến lược có độ sinh lời và an toàn hơn. Với các vị thế Short theo xu thế, việc mở vị thế chỉ an toàn khi thị trường ít nhất có một đợt điều chỉnh từ 8-12 điểm trong phiên cho thấy nhà đầu tư đã sẵn sàng chốt lời và rời khỏi thị trường.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường tiếp tục tăng điểm hướng tới vùng giá 1050. Chiến lược LONG khi điều chỉnh là chiến lược có độ an toàn cao. Chú ý mốc giao dịch hiện tại của VNINDEX.

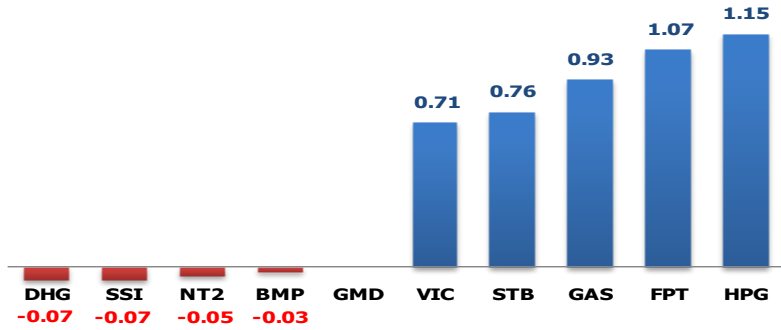
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế LONG đang nắm giữ có thể tiếp tục hướng tới mốc 1050 cho VNINDEX. Vị thế SHORT nên chờ thị trường có bước điều chỉnh về xu thế ngắn hạn. Chú ý mốc giao dịch hiện tại của VNINDEX.

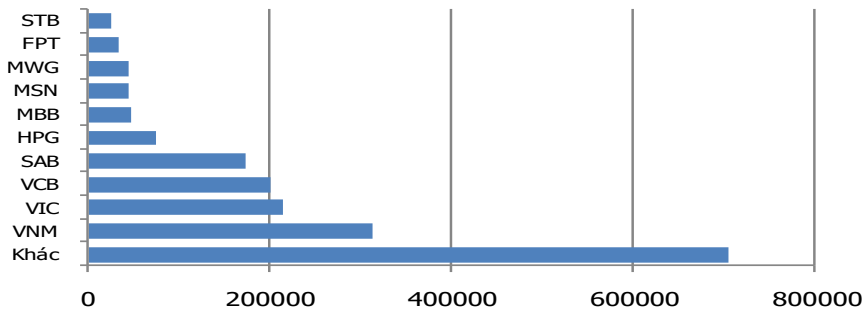
Chiến lược giao dịch Trung hạn

Ngưỡng kỳ vọng trung hạn là 1050 điểm.

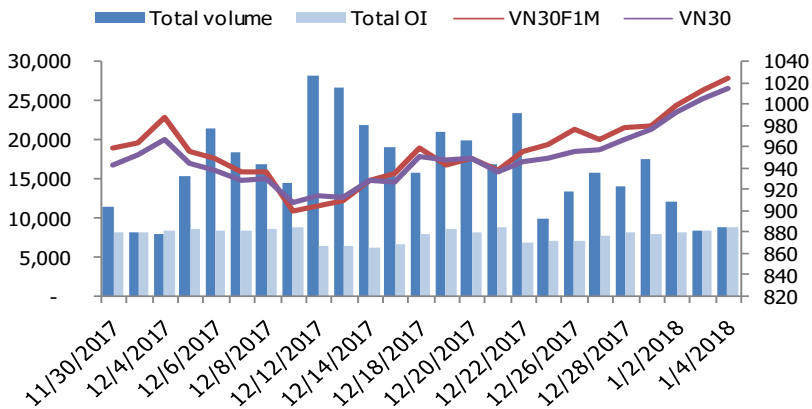
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



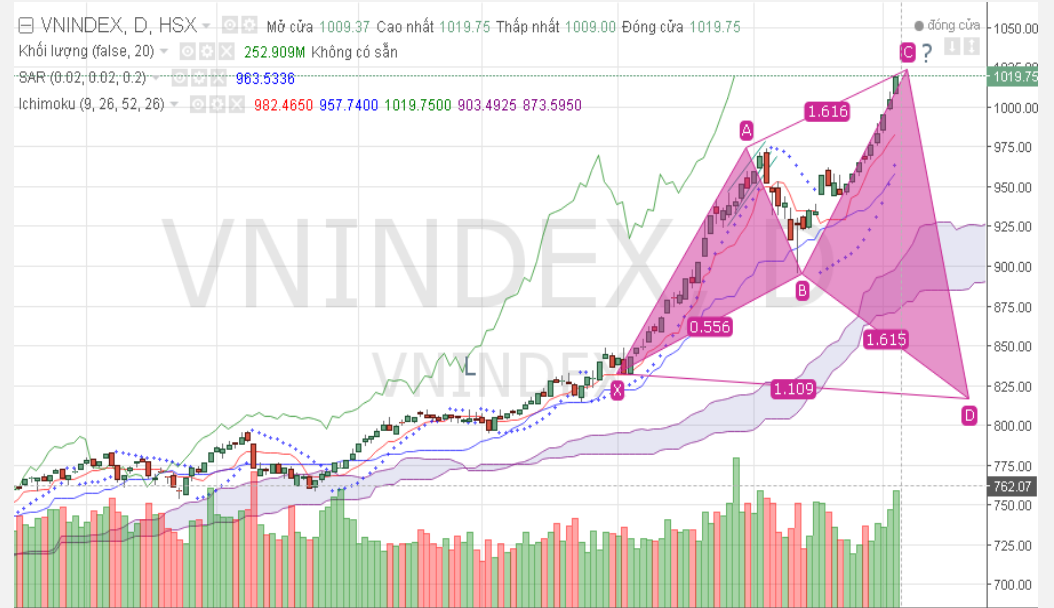
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



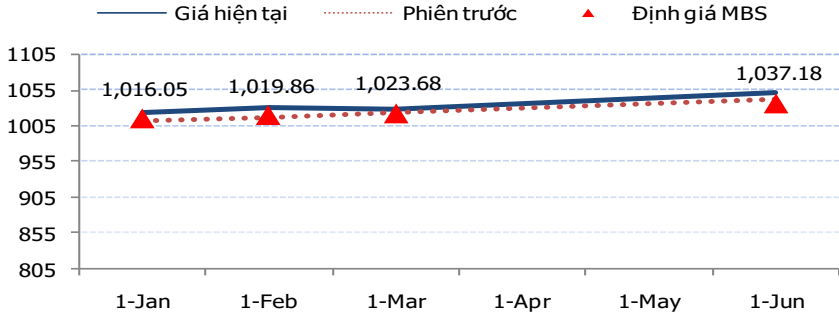
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường phiên hôm nay tiếp tục giao dịch với những diễn biến tích cực. Hàng loạt các cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục bứt phá và giúp kéo chỉ số tăng điểm, có thời điểm VN30 đã tăng gần 7 điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu đầu khí như GAS, PVD, PVS, PVC, PVB,...nhóm ngân hàng như BID, CTG, VCB, MBB, STB,...đều đồng loạt bứt phá. Bên cạnh đó, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn như SAB, VNM, KDC, MWG, FPT, HPG, HSG...giao dịch tích cực và duy trì vững đà tăng của chỉ số. Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 9,49 điểm (+0,94%) lên 1.014,15 điểm. Số mã tăng giá chiều ưu thế với 24 mã tăng. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 91,54 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị đạt 3.205 tỷ đồng.
- Khối ngoại cũng hỗ trợ tích cực khi tiếp tục gia tăng giá trị mua ròng với giá trị 315,68 tỷ đồng trên HSX. Cụ thể, họ mua ròng các mã như ROS (+117 tỷ), BID (+61 tỷ), VIC (+55,91 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ bán ròng các mã như SCR (-30,18 tỷ), SSI (-37,92 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



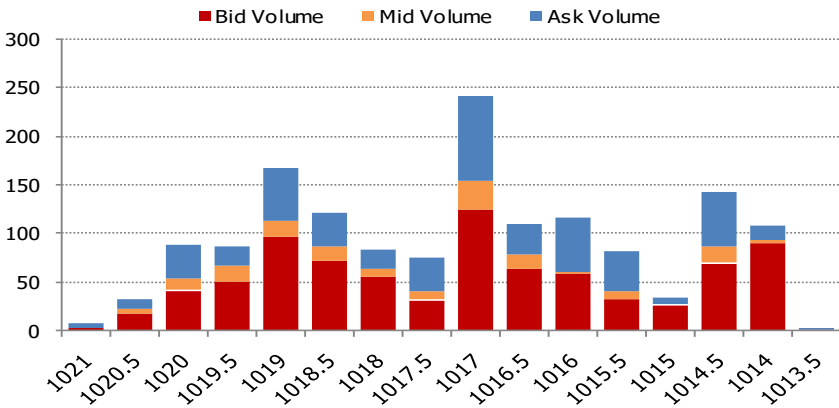
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1801	1023.9	1.10	13,815	- 14.37	6885	10.28
VN30F1802	1030	1.23	539	- 38.19	837	-0.48
VN30F1803	1029	0.55	239	104.27	873	-0.34
VN30F1806	1051	0.77	233	7.37	355	-19.32
Tổng			14,826	- 14.50	8,950	6.55

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1801



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thị trường phái sinh tiếp tục có một phiên tăng điểm trên đà tăng của chỉ số cơ sở VN30. Đóng cửa phiên giao dịch, 4 HẾTTL đều tăng từ 5,6 đến 12,5 điểm. Trong đó, VN30F1801 và VN30F1802 tăng 1,1% và 1,23% mạnh hơn mức tăng 0,94% của VN30, lần lượt đạt 1023,9 và 1030 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa hơn VN30F1803 và VN30F1806 tăng yếu hơn, chỉ khoảng 0,55% và 0,77% lần lượt đạt 1029 và 1051 điểm. Hiện tại, chỉ số VN30 đang ở mức 1014,15. Tương quan giá giữa chỉ số cơ sở với VN30F1801 và VN30F1802 (basis) giảm xuống -9,75 điểm và -15,85 điểm. Ngược lại, basis của VN30F1803 và VN30F2806 mạnh lên, lần lượt đạt -14,85 điểm và -36,85 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh hôm nay chỉ đạt 14.826 hợp đồng được khớp lệnh, giảm 14,5% so với phiên liền trước. Cụ thể, KLGĐ hợp đồng VN30F1801 giảm 14,37%, đạt 13.815 hợp đồng. KLGĐ hợp đồng VN30F1802 giảm 38.19% đạt 539 hợp đồng. KLGĐ hợp đồng VN30F1803 gấp đôi phiên trước, đạt 239 hợp đồng. KLGĐ hợp đồng VN30F1806 đạt 233 hợp đồng, tăng 7,37%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1801 là 1016,05 điểm (thấp hơn -7,85 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1802 là 1019,86 điểm (-10,14 điểm), VN30F1803 là 1023,68 điểm (-5,32 điểm), hợp đồng VN30F1806 là 1037,18 điểm (-13,82 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	P/E 2017	YTD
VN-index	1,019.75	1.40	19.98	17.62	3.61
Dow Jones	25,075.13	0.61	20.94	18.34	0.82
S&P 500	2,723.99	0.40	22.77	18.63	1.48
Nikkei 225	23,506.33	3.26	20.15	19.45	3.26
Shanghai	3,385.71	0.49	17.17	13.19	2.37
DAX	13,167.89	1.46	19.28	13.63	1.48
Vàng	1,324.30	0.20	-	-	0.78
Dầu WTI	61.94	- 0.11	-	-	2.38

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

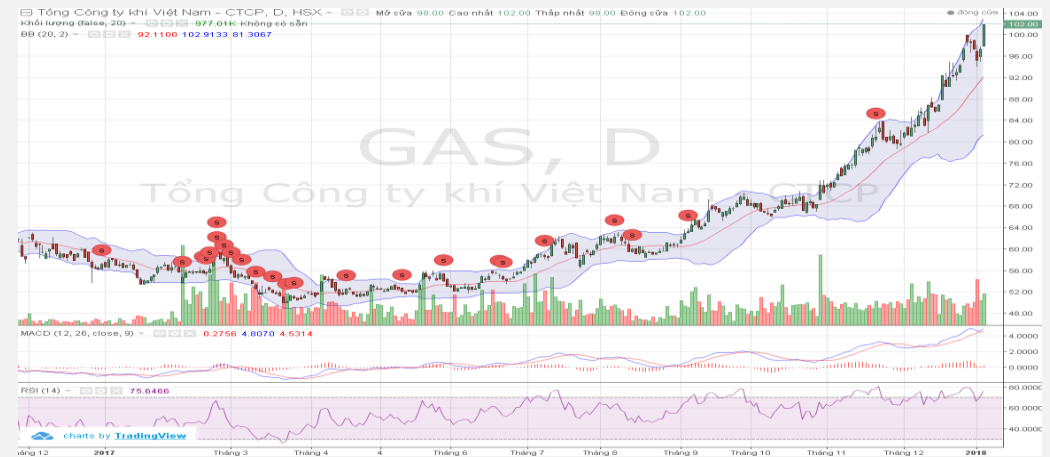
	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ ba – 02/01/2018			
[Anh] PMI Sản xuất T.12/2017	58.2	58.0	56.3
Thứ tư – 03/01/2018			
[Mỹ] Biên bản họp FOMC	Chương trình cắt giảm thuế có khả năng cao sẽ kích thích tăng trưởng kinh tế vì vậy FED đã điều chỉnh mức dự báo tăng trưởng GDP của Mỹ năm 2018 từ 2,1% lên 2,5%		
[Mỹ] PMI Sản xuất T.12/2017	58.2	58.1	59.7
[Anh] PMI Xây dựng T.12/2017	53.1	53.2	52.2
Thứ năm – 04/01/2018			
[Anh] PMI Dịch vụ T12.2017	53.8	54.1	54.2
[Mỹ] Đơn mới thất nghiệp tuần	245.000	241.000	250.000
[Mỹ] Dự trữ dầu thô tuần	-4.6 triệu thùng	-5.2 triệu thùng	-7.4 triệu thùng
Thứ sáu – 05/01/2018			
[Mỹ] Thu nhập trung bình theo giờ T12.2017	0.2%		
[Mỹ] Thay đổi lao động T12.2017(trừ Nông nghiệp)	228.000		
[Mỹ] Tỷ lệ thất nghiệp T12.2017	4.1%		
[EUR] CPI T.12/2017 (tạm)	1.5%	1.4%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- S&P500 và Nasdaq tiếp tục lập kỷ lục mới trong khi Dow Jones lần đầu vượt ngưỡng 25.000 điểm cho thấy sự thăng hoa của chứng khoán Mỹ. Bất chấp cơn bão đang hoành hành tại vùng duyên hải miền Đông nước này, S&P500 vẫn được giao dịch mạnh với khối lượng giao dịch cao hơn tới 20% so với trung bình 30 ngày. Tuy nhiên USD và trái phiếu kho bạc lại chuyển động trái chiều khi đồng loạt giảm. Theo số liệu mới nhất, quỹ lương tại Mỹ đang tăng ở mức cao nhất trong 9 tháng qua nhờ sự tăng trưởng của thị trường lao động.
- Châu Âu duy trì sắc xanh trên hầu hết các dòng cổ phiếu. Stoxx Europe 600 tiếp tục tăng điểm với sự dẫn dắt của cổ phiếu xây dựng và sản xuất ô tô. Trước thông tin tăng trưởng kinh tế khu vực đạt mức nhanh nhất trong vòng 7 năm, trái phiếu và Euro đều đồng loạt tăng. Châu Á cũng có một phiên tăng đầy ấn tượng khi MSCI đạt đỉnh mới. Chỉ số Topix của Nhật đạt mức cao nhất trong vòng 25 năm.
- Giá dầu thô đang được giao dịch ở mức gần 62USD/thùng, cao nhất trong vòng 3 năm qua. Các chuyên gia dự đoán giá dầu sẽ còn leo thang trong bối cảnh xuất hiện nhiều thông tin tích cực hỗ trợ

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- GAS tăng giá khá tốt và đã trở thành mã có tác động lớn tới đà tăng của VN30 trong phiên hôm nay. Kết phiên GAS tăng 4.600 đồng/cp lên mức 102.000 đồng/cp. Như vậy, sau 4 phiên điều chỉnh giảm thì GAS đã có 2 phiên tăng giá mạnh liên tiếp để chính thức vượt qua vùng đỉnh 100.000 đ/cp để tiến lên vùng cao mới. Nhìn về xu thế trung và dài hạn, GAS đã hình thành xu thế tăng từ đầu tháng 7 cho tới nay để tăng mạnh từ vùng giá 55.000 đồng/cp lên mức cao nhất 102.000 đồng/cp hôm nay. GAS và nhóm cổ phiếu ngành dầu khí đang hưởng lợi từ việc giá dầu thế giới chính thức vượt qua mức giá 60 usd/thùng và đang giao dịch ổn định trên mức này, xu hướng giá dầu thế giới được dự báo có thể tiếp tục tăng trong thời gian tới. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, Stochastic tiếp tục tăng trở lại là các chỉ báo ủng hộ cho khả năng tiếp tục tăng giá của GAS.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/E 2017	P/B
BID	Banks	0.98	27,550	2.80	4.33%	120.79	0.27	16.41	19.03	2.15
BMP	Construction & Materials	0.73	85,700	-0.35	2.25%	37.66	-0.03	16.10	15.55	2.86
BVH	Nonlife Insurance	0.96	67,700	1.04	2.85%	28.96	0.10	32.23	9.49	3.30
CII	Construction & Materials	1.45	37,800	2.02	2.72%	53.59	0.29	6.19	9.37	1.89
CTD	Construction & Materials	1.28	230,000	1.32	6.98%	50.68	0.17	11.28	10.71	2.57
CTG	Banks	1.99	25,700	3.63	4.26%	125.71	0.71	12.74	15.06	1.54
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	1.08	113,700	-0.61	1.33%	42.46	-0.07	23.59	22.45	5.27
DPM	Chemicals	0.72	22,250	0.23	2.05%	19.71	0.02	12.98	10.54	1.06
FPT	Fixed Line Telecommunications	5.38	61,000	2.01	1.84%	168.36	1.07	14.87	13.14	3.05
GAS	Oil & Gas Producers	2.02	102,000	4.72	4.08%	97.77	0.93	22.06	23.96	4.92
GMD	Industrial Transportation	1.40	42,400	0.00	2.14%	46.10	0.00	22.51	7.07	1.99
HPG	General Industrials	9.10	48,200	1.26	1.68%	222.92	1.15	8.92	9.79	2.43
HSG	Industrial Metals & Mining	1.12	25,750	1.78	2.17%	96.41	0.20	5.63	6.06	1.81
KBC	Financial Services	1.06	14,450	1.76	4.24%	64.62	0.19	11.70	9.25	0.82
KDC	Food Producers	1.13	44,300	1.14	3.24%	49.29	0.13	16.18	36.49	1.43
MBB	Banks	5.46	26,350	0.19	1.53%	171.16	0.11	12.34	12.24	1.74
MSN	Financial Services	8.85	82,500	0.00	2.33%	61.75	0.00	43.39	36.95	4.96
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.77	134,900	0.22	1.04%	91.56	0.13	20.87	19.17	7.92
NT2	Electricity	0.62	34,700	-0.72	3.86%	5.44	-0.05	14.73	11.43	2.13
NVL	Real Estate Investment & Services	2.62	67,600	1.05	2.58%	75.73	0.28	19.91	18.47	4.42
PVD	Oil Equipment, Services & Distribution	0.99	25,000	2.46	3.04%	85.55	0.24	N/A	N/A	0.74
REE	Industrial Engineering	1.67	43,200	0.23	2.45%	73.67	0.04	8.15	9.54	1.74
ROS	Construction & Materials	4.02	164,000	1.23	1.66%	181.55	0.50	173.96	N/A	15.39
SAB	Beverages	5.34	267,500	0.94	2.17%	63.56	0.51	38.91	37.27	11.57
SBT	Food Producers	1.35	21,250	2.66	3.41%	98.59	0.35	16.25	N/A	1.73
SSI	Financial Services	1.99	30,100	-0.33	1.67%	211.69	-0.07	16.19	17.05	1.67
STB	Banks	4.07	13,600	1.87	3.75%	360.00	0.76	35.83	197.10	1.08
VCB	Banks	4.14	55,400	0.91	2.03%	109.23	0.38	28.72	26.71	3.68
VIC	Real Estate Investment & Services	11.40	81,000	0.62	3.23%	239.56	0.71	63.03	54.28	7.20
VNM	Food Producers	11.33	214,800	0.42	0.89%	150.94	0.48	33.45	31.25	12.98

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Nguyễn Việt Đức	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	duc.nguyenviet@mbs.com.vn
Đỗ Bảo Ngọc	Chuyên gia Nghiên cứu cao cấp	ngoc1.dobao@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn